

Bản án số: **46/2018/HSST**
Ngày 28/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Thùy Trang** – *Bí thư Đoàn Thanh niên xã Thận Phú*

2. Ông **Phạm Bg Long** - *Bí thư Đoàn Thanh niên xã Tân Tiến*

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hồ Thị Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Bg Phước Nhân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Lục Đức H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/3/2001, tại Bình Phước; dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nông Văn B, sinh năm 1979 và bà Lục Thị Nương, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Ông Nông Văn B, sinh năm 1979 – Là cha của bị cáo Nông Lục Đức H. Địa chỉ: Ấp 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; (có mặt)

** Người bị hại:* Vi Minh A, sinh năm 2002. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Hồ Thị Th, sinh năm 1977 – Là mẹ của cháu Vi Minh A.

Địa chỉ: Ấp Thận Tân, xã Thận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; (có mặt)

** Luật sư bào chữa cho bị cáo Nông Lục Đức H:* Luật sư Nguyễn Minh Đăng – Văn phòng Luật sư Đăng Minh Bình Phước – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước. (có mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nông Văn B, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nông Lục Đức H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/4/2017, Nông Lục Đức H sinh ngày 21/3/2001 (16 tuổi 22 ngày) là học sinh Lớp 9A3 - Trường Phổ thông trung học và Trung học cơ sở xã Đồng Tiến gọi Vi Minh A là bạn cùng lớp với H ra nhà vệ sinh của trường để nói chuyện. Tại đây, H hỏi A “có tiền không mày” thì A trả lời “không có”, H dùng tay nắm vào vai và đầu A 02 cái. Lúc này, thấy trong túi A có 01 chiếc điện thoại hiệu Mobiistar Lai Z1 White, H yêu cầu A đưa điện thoại cho H rồi cả hai về lớp học. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H đưa điện thoại lại cho A rồi nói A đem đi cầm cố mang tiền về đưa cho H. A đem chiếc điện thoại đi cầm cố tại tiệm điện thoại Gia Phát Thộc ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước được số tiền 500.000 đồng về đưa cho H.

Ngày 19/4/2017, do cần tiền tiêu xài, H tiếp tục gặp A trước cửa phòng lớp 9A3 và yêu cầu A đưa cho H 600.000 đồng nhưng A chỉ có 30.000 đồng và sợ bị H đánh nên A đưa số tiền trên cho H, đồng thời H đe dọa A pH đưa số tiền 600.000 đồng cho H trước ngày 30/4/2017 nếu không sẽ bị H đánh. Ngày 26/4/2017, H tiếp tục yêu cầu A pH đưa cho H 600.000 đồng nhưng A không có tiền nên H dùng tay nắm 02 cái vào đầu và dùng chân đá vào bụng A 01 cái. Ngày 03/5/2017, khi đang ở trong lớp học H gọi A đến hỏi “có tiền chưa”, A nói “chưa có, chỉ có bốn mươi nghìn thôi” thì H yêu cầu A đưa 40.000 đồng cho H. Số tiền chiếm đoạt được của A, H tiêu xài hết. Qua làm việc, Nông Lục Đức H khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/11/2017, gia đình Nông Lục Đức H đã bồi thường cho Vi Minh A số tiền 2.320.000 đồng.

Sau khi phạm tội, Nông Lục Đức H đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Vi Minh A. Quá trình điều tra, bị can Nông Lục Đức H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá số 56 ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tổ tụng huyện Đồng Phú kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar Lai Z1 có giá trị là: 1.250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số:42/CTr-VKS ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nông Lục Đức H về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đề nghị Hội đồng xét xử xét xử áp dụng khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 65, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) và Nghị quyết 41/2017/QH14, đề nghị xử phạt bị cáo nông Lục Đức H từ 02 năm 06

tháng đến 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo H cho UBND xã Đồng Tiến quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Đề nghị xem xét lại tội danh, đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo H và áp dụng Điều 95 cho bị cáo được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin lỗi bị hại, gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại Vi Minh A và đại diện hợp pháp cho bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nông Văn B không yêu cầu bị cáo pH B trả số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng từ, tài liệu đã được Th thập được đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người bị hại, những người làm chứng, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Lục Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đã truy tố.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường của vụ án cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào các ngày 12/4/2017, 19/4/2017 và ngày 03/5/2017, bị cáo Nông Lục Đức H đã có hành vi dùng vũ lực, đánh, đe dọa, uy hiếp đối với bị hại Vi Minh A, làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Mobistar Lai Z1 có giá trị là: 1.250.000 đồng và 70.000 đồng của cháu A tại Trường Phổ thông trung học và Trung học cơ sở xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Như vậy, bị cáo Nông Lục Đức H đã phạm vào tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo biết rằng việc dùng vũ lực, đánh, đe dọa, uy hiếp đối với bị hại Vi Minh A để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do tuổi còn nhỏ, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, nên đã dẫn đến phạm tội.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

Bị cáo 3 lần thực hiện hành vi cướp tài sản vào các ngày 12/4/2017, 19/4/2017 và ngày 03/5/2017, do đó pH chịu tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội khi đang là học sinh, tuổi còn nhỏ; giữa bị cáo và bị hại là bạn học của nhau; giá trị tài sản không lớn; bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Sau khi xảy ra vụ việc bị cáo đã cùng gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Nông Lục Đức H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng các điều 91, 101 của Bộ luật hình sự để cân nhắc khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do bị cáo là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định, nên xét thấy không cần xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị mức hình phạt như trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[6] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú, Viện KSND huyện Đồng Phú là đảm bảo đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.320.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với ông Nông Văn B không yêu cầu bị cáo pH B trả tiền bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nông Lục Đức H phạm tội “*Cướp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 65, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Nông Lục Đức H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nông Lục Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nông Lục Đức H pH nộp là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- PV 27 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Sơn